

SỰ XUẤT HIỆN CỦA THẮNG NGHĨA: BỐI CẢNH VÀ Ý NGHĨA

Nhiên Hòa

Lý Đông A sơ thảo chủ nghĩa Duy Dân (DD) năm 1937 và hoàn tất nó tại Hoa Nam vào những năm đầu của thập niên 1940¹. Ông thành lập đảng Đại Việt Duy Dân ngày 1 tháng 1 năm 1943. Chỉ hoạt động có hơn 3 năm ông đã phải “biệt tích”² khi đảng Cộng Sản (CS) tiêu diệt tàn bạo những nhà lãnh đạo các đảng phái quốc gia không chấp nhận CS để dành độc quyền lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp. Lý Đông A (LĐA) nếu còn sống, muốn ở lại Việt Nam và tiếp tục hoạt động cũng không được vì lập trường độc lập chân chính của ông không cho phép ông chạy sang phía đất nước bị chi phối bởi Pháp và Mỹ. CSVN thì nhất quyết triệt tiêu ông và đảng DD của ông, cũng như tất cả những đảng phái quốc gia khác, bằng mọi giá. Cơ hội hoạt động của ông cũng như của những người Việt có lập trường dân tộc chân chính, không thể có được trong gọng kìm của hai phe quốc tế tranh chấp trên quê hương Việt Nam. Ông đã quyết định giải tán Tổng Đảng Bộ trước khi biệt tích.

Rất may, dù chỉ hoạt động trong vài năm ngắn ngủi, với điều kiện đầy khó khăn nguy hiểm, ông đã tập trung soạn thảo và để lại cho hậu thế bộ *Việt Duy Dân Quốc Sách Thảo Án Toàn Pho*. Những môn đệ của ông từ những thập niên 1940, 1950, cho đến nay, luôn cố gắng giữ gìn các tác phẩm của ông. Trải qua bao cơn nguy biến, nhiều tác phẩm đã bị thất lạc, nhưng số còn giữ lại được cũng đủ để chúng ta nhận ra được không phải chỉ là tâm huyết của một người yêu nước, mà là một sáng tạo tư tưởng kỳ vĩ của một bậc thiên tài. Những tác phẩm của ông đang được những thanh niên trong thời đại 2000 tại Hoa Kỳ hiệu đính, chú giải và tạo thành ấn bản điện tử trên trang nhà Học Hội Thắng Nghĩa. Tính đến tháng 12 năm 2021, Học

¹ Tiểu sử Lý Đông A: <https://thangnghia.org/ly-dong-a/tieu-su/>

² Đảng bộ Hòa Bình của đảng CSVN viết rằng họ đã giết được Lý Đông A nhưng lại ghi tên người mà họ giết là Trần Khắc Tường, không phải tên thật của Lý Đông A từ nguồn dưới, nay không còn xem được:

<http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/lich-su-dang/books-2928201511520246/index-592820151148114610.html>

Hội Thăng Nghĩa đã sưu tầm được 28 tác phẩm của LĐA, với nhiều tác phẩm vẫn được bí mật lưu giữ từ nhiều chục năm qua, nay được chuyển trực tiếp từ trong nước ra qua hệ thống thông tin điện tử. Với 28 tác phẩm này, toàn bộ Tuyển tập Lý Đông A, ấn bản điện tử đầu tiên dày khoảng 600 trang, là một tài sản tư tưởng văn hóa chính trị đặc biệt của người Việt trong thời đại hiện nay.³

Chủ nghĩa Duy Dân và đảng Đại Việt Duy Dân ra đời đúng vào lúc thế chiến II nổ ra, một cuộc chiến thảm khốc đã gây ra tang thương chết chóc cho hàng trăm triệu người tại 30 quốc gia. Năm 1943 Tiên sinh Lý Đông A từ Hoa Nam trở về nước để chính thức thành lập đảng Đại Việt Duy Dân với hy vọng bắt kịp thời cơ do sự suy tàn của chế độ thực dân đem đến. Lúc đó ông đã tiên liệu thế chiến II sắp kết thúc. Tháng 11 năm 1943, trong Tiểu Luận Thăng Nghĩa phần Xuân Thu, mục *Chiến hậu*, LĐA viết: “Đức có thể thua được trong ngoài 1945. Nhật bị nội bộ Đông Á giải thể trong ngoài 1946.”⁴ Đúng trên lập trường dân tộc chân chính, ông cho rằng thế chiến II “chỉ là cuộc tranh bá chiến của hai mặt trận đế quốc cực quyền với tư bản dân chủ giả...”⁵. Hội nghị Yalta tháng 2 năm 1945 chứng thực nhận định này của LĐA. Chiến tranh chưa thật sự chấm dứt nhưng ba lãnh tụ của 3 cường quốc Mỹ, Anh, Liên Xô đã quyết định phân chia thế giới thành những khu vực dưới ảnh hưởng của họ bất chấp quyền lợi và quyền tự quyết định của các dân tộc khác⁶. Những cường quốc này tiếp tục tìm mọi cách chi phối tình hình thế giới, nhất là các quốc gia nhỏ yếu trong suốt thời kỳ từ sau thế chiến II đến nay.

Cũng trong tiểu luận *Chiến Hậu*, LĐA còn tiên liệu những gì sẽ xảy ra trong thời kỳ hậu chiến. Ông viết: “Họ [phe Đồng minh] sẽ thắng lợi trên chiến tranh, nhưng sẽ thất bại trên hòa bình, cái thất bại mạn tính (chronique) tới ba, bốn mươi năm”⁷. Những gì đã xảy ra từ các thập niên 1960 của thế kỷ trước cho đến nay cũng chứng thực nhận định này. Cho đến nay vẫn luôn xảy ra các cuộc chiến tranh khu vực, tuy hạn chế nhưng khốc liệt, tạo bất ổn định cho toàn thế giới, từ chiến tranh Triều Tiên, chiến tranh

³ <https://thangnghia.org/tuyen-tap-ly-dong-a/>

⁴ Lý Đông A, Tiểu Luận Thăng Nghĩa, *Chiến hậu* (6-11-1943), tr. 72.

⁵ Trong *Bị Vong Lược*, Lý Đông A gọi là cuộc tranh bá chiến giữa hai phe cực quyền và tài quyền.

⁶ https://en.wikipedia.org/wiki/Yalta_Conference

⁷ “Những trào lưu anarchy về kinh tế, xã hội, văn hóa và tâm lý sẽ chạy từ những nước thắng trận ra ngoài để gặp những sự thực anarchy đã hình thành trên khắp các nước bại trận đưa đến sự đóng cũi và phản tình cần cho mỗi nước..” (Tiểu Luận Thăng Nghĩa, *Chiến Hậu*, 6-11-1943), tr. 73.

Việt Nam, đến chiến tranh vùng Trung Đông; từ cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố Hồi giáo cho đến hiện nay, nguy cơ một cuộc chiến nguyên tử có thể nổ ra từ cuộc khủng hoảng ở vùng biển Đông Nam Á và đe dọa nguyên tử của Bắc Triều Tiên. Thế giới thật sự chưa hòa bình ổn định kể từ khi LĐA công bố chủ nghĩa Duy Dân và bộ "*Việt Duy Dân Quốc Sách Thảo Án Toàn Pho*".

Ông cũng chuẩn bị rất chu đáo khi thành lập đảng Đại Việt Duy Dân, qua việc soạn thảo tài liệu *Tổ Đảng*⁸, một trong số ít tài liệu ông viết rất chi tiết, từ kế hoạch đến cơ cấu tổ chức, kỹ thuật và tiến trình hoạt động của đảng. Có thể nói không có tổ chức cách mạng nào của phía quốc gia không theo quốc tế cộng sản có được một chuẩn bị cách mạng chu đáo như thế. Tiếc thay ông xuất hiện quá trễ, trước một đảng cộng sản đã hoạt động từ hơn 10 năm trước, lại được trung tâm cộng sản quốc tế huấn luyện và tích cực chỉ đạo. Lý Đông A đã không thực hiện được cuộc cách mạng như ông dự liệu, nhưng những gì ông để lại cho hậu thế là một tài sản văn hóa tư tưởng hết sức có giá trị không phải chỉ cho thời kỳ 1940's mà cho nước Việt trong thế kỷ 21, như ông dự kiến.

Trước hết, trong bối cảnh của thế giới vào thời kỳ hậu thế chiến II, Lý Đông A đã đưa ra những nhận định viễn kiến. Theo ông, thế giới chỉ có thể xây dựng được một cộng đồng nhân loại thái bình khi nhận ra và giải quyết được 9 vấn đề của thế giới, thời đại và nhân loại mà ông trình bày trong *Chu Tri Lục 1* viết năm 1943⁹. Đặc biệt nghiêm trọng là các vấn đề các nòi giống bị linh lạc tiêu vong cần được phục hồi, các dân tộc bị áp bức thực dân cần được độc lập tự do, các giai cấp bị áp bức bóc lột phải được giải phóng, các hình thái siêu cường khuynh loát và chia cắt thế giới phải chấm dứt... Từ hậu thế chiến II cho đến đầu thế kỷ 21, nhân loại đã chứng kiến nhiều cố gắng để giải quyết những vấn đề mà LĐA đã nêu ra, từ các hội nghị học thuật quốc tế về con người, về xã hội, về môi sinh, cho đến những canh cải Hội Đồng Bảo An và cơ chế Liên Hiệp Quốc (LHQ), thiết lập các định chế quốc tế nhằm bảo vệ nhân phẩm cá nhân và quyền tự quyết dân tộc, quyền bình đẳng giữa các quốc gia, kể cả các quyền của những dân tộc bản địa (indigenous peoples) đã bị những dân tộc ngoại nhập đàn áp, tiêu diệt và chiếm đóng, như dân tộc da đỏ ở Mỹ hay Maori ở Úc châu.

⁸ Học Hội Thăng Nghĩa đã có toàn bộ tập *Tổ Đảng*, đang hiệu đính và có thể sẽ đưa lên trang nhà trong thời gian tới.

⁹ <https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2021/01/chutriluc-version-layouted-nov2016.pdf>

Về vấn đề “các nòi giống bị linh lạc”, gần 40 năm sau khi LĐA nêu ra trong *Chu Tri Lục I*, năm 1981 tại diễn đàn LHQ, một công trình nghiên cứu được công bố, chính thức nêu ra vấn đề của các cộng đồng, các dân tộc và các quốc gia người bản địa (“indigenous communities, peoples and nations”). Bản phúc trình kêu gọi quốc tế phải bảo đảm quyền lợi và quyền tự quyết của các cộng đồng dân tộc bản địa¹⁰. Từ những quan tâm này LHQ đã quyết định công nhận chương trình một thập niên quốc tế vì các dân tộc bản địa (1995-2004). Quan trọng hơn, ngày 13 tháng 9 năm 2007 Đại Hội Đồng LHQ thông qua *Tuyên Bố Về Quyền Của Người Bản Địa* (Declaration on the Rights of Indigenous Peoples). Và năm 2014 Hội Nghị Quốc tế về các dân tộc bản địa lần đầu tiên được LHQ tổ chức để thảo luận và đưa ra chương trình hành động vì quyền lợi của các dân tộc bản địa, nhằm bảo vệ những dân tộc này không bị tiêu diệt. Theo tài liệu của Hội nghị này, LHQ muốn bảo đảm duy trì đời sống cho 5000 nhóm dân bản địa tại 90 quốc gia, tổng cộng khoảng 370 triệu người¹¹.

Vấn đề này cũng được nhiều quốc gia quan tâm. Tại Olympics 2000 do Australia tổ chức, ban tổ chức đã chọn Cathy Freeman, một lực sĩ điền kinh người bản địa Maori để châm ngọn đuốc thể vận hội Olympics¹². Tại Đài Loan, ngày 1 tháng 8 năm 2016, bà Tổng Thống Đài Loan trong một buổi họp với đại diện các sắc tộc thiểu số Đài Loan, đã ngỏ lời xin lỗi vì những chính sách bất công với các sắc tộc thiểu số và hứa sẽ sửa đổi¹³. Nhân loại đã thức tỉnh trước những sai lầm trong quá khứ. “*Người da đỏ tội tình gì? Người da đen tội tình gì? v.v... Bây giờ phục hưng làm sao lại được các giống nòi tuyệt vong ấy để cùng hưởng sống còn của văn minh, phục hoạt làm sao lại được các nòi giống linh lạc ấy để cùng hưởng ánh sáng của nhật nguyệt?*”¹⁴.

¹⁰ Indigenous Peoples at the UN:

<https://www.un.org/development/desa/indigenouspeoples/about-us.html>

¹¹ The World Conference on Indigenous Peoples:

<http://www.un.org/en/ga/69/meetings/indigenous/background.shtml>

¹² Cathy Freeman: <http://corporate.olympics.com.au/athlete/cathy-freeman>

¹³ Taiwan’s President Apologizes to Aborigines for Centuries of Injustice:

<https://www.nytimes.com/2016/08/02/world/asia/taiwan-aborigines-tsai-apology.html>

¹⁴ Lý Đông A, *Chu Tri Lục 1*, Chu Tri Lục (4822 TV, 1943), tr. 9.

<https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2021/01/chutriluc-version-layouted-nov20161.pdf>

Lý Đông A không chỉ cảnh giác về những vấn đề của thế giới, thời đại và nhân loại. Ông còn dự kiến 4 xu thế phát triển của loài người từ sau 1950: “*Thế giới sẽ thành cục diện quốc tế tập đoàn, quốc dân dân chủ chuyên chính, quốc gia kinh tế xã hội hóa, quốc tế nhân văn phục hoạt (hướng tâm vận động), tựu trung chủ nghĩa Duy Dân là ý thức tự giác sớm nhất và chủ trương cao độ nhất.*”¹⁵ Trong *Chu Tri Lục 3* ông cũng viết: “*Văn hóa, khoa học, quân sự và kinh tế tư bản chủ nghĩa, quân hóa công nghiệp qua một thời kỳ chuyển hình dưới áp lực của hướng tâm cách mạng tất sẽ hình thành một thế giới mới trên nền tảng văn hóa ấn định có bốn tính chất: Quốc tế tập đoàn an toàn (bloc mà không phải sécurité collective), dân tộc hướng tâm vận động, quốc dân dân chủ chính trị hóa với quốc dân kinh tế xã hội hóa.*”¹⁶

Từ sau Đệ nhị thế chiến, 4 xu thế này đã phát triển và được thực hiện tại nhiều quốc gia tiên tiến trên thế giới.¹⁷

Lý Đông A cũng đã cảnh báo về nguy cơ Đại Hán mới khi hiểm họa Đại Hán mới chưa lộ diện. Trong *Chu Tri Lục 3*, phần Cương Lĩnh Cách Mạng Việt nói về các sách lược đối với quốc tế và với các cường quốc, đoạn *Đối Tàu* ông viết dài nhất với nhiều chi tiết về âm mưu của Tàu. Ông viết: “*Hiện giờ đây nòi Hán đã và đang còn sẽ uy hiếp đến sinh mệnh ta... Huống chi Nhật, Pháp chỉ là quân địch trước mắt chớp qua và quá độ, Tàu mới là quân địch sau cùng, tức là kẻ có thể quyết định diệt vong được mình. Chúng ta phải nghiên cứu, quan sát và đề phòng kỹ lưỡng quân địch tối hậu và sự đấu tranh với họ mới hẳn quyết định cái vận mệnh của mình. Những sách lược của chúng ta phải tính tới và tập trung vào vận mệnh tối hậu, nghĩa là vào quân địch tối hậu.*”¹⁸

¹⁵ *Chu Tri Lục 1*, sđd, tr. 11.

¹⁶ *Chu Tri Lục 3*, sđd, tr. 33-34.

¹⁷ Về 4 xu thế thời đại, có thể tìm đọc các nghiên cứu hiện nay:

Socialized capitalism:

http://www.jstor.org/stable/3347591?seq=1#page_scan_tab_contents

Social market economy:

<http://countrystudies.us/germany/136.htm>

Participatory Democracy:

http://www.glasgowdailytimes.com/opinion/what-is-participatory-democracy-it-means-you-get-involved/article_d0e062df-de30-502e-94bd-7cfd00a5130.html

Neohumanism:

<https://en.wikipedia.org/wiki/Neohumanism>

Tập đoàn an toàn - Các tổ chức khu vực:

<http://www.globalization101.org/regional-organizations/>

¹⁸ *Chu Tri Lục 3*, sđd, tr. 28-29.

Khi LĐA viết những dòng cảnh báo này Trung Hoa lục địa chưa chịu dưới sự cai trị của đảng CS. Nhưng dù Trung Hoa Dân quốc hay Trung Hoa CS cũng cùng âm mưu Đại Hán nếu vẫn giữ thế giới quan "trung quốc" hay "trung hoa", trung tâm của thế giới. Những gì Tàu Cộng đang thực hiện tại Biển Đông chỉ là tiếp nối chính sách bành trướng về phía Đông Nam, chính sách "đường chín đoạn" do Trung Hoa Dân Quốc đưa ra từ ngay khi đệ nhị thế chiến chưa thật sự chấm dứt¹⁹. "*Sự Tôn Khoa yêu cầu ở Hoa Thịnh Đốn chiếm lĩnh Việt với Hàn chứng thực rằng họ muốn nối gót đế quốc, xây đắp một liên hiệp "Thập quốc", đòi đứng làm môi giới giữa Đông Tây (ngoại giao tay trên) và làm sức an định (tiếng thuật ngữ của đế quốc Anh) cho Đông Á (nghĩa là bá chiếm), đồng thời đòi thực hành bảo hộ mậu dịch chính sách (ăn cắp chính sách bloc)*"²⁰.

LĐA không chỉ cảnh báo nguy cơ Đại Hán mới cho nước Việt, mà cho cả thế giới. Trong *Chu Tri Lục 3*, ông viết: "*...đại địch đương tiến, đại địch hiện nay là Đức, Ý, Nhật, đại địch tương lai là Nga, đại địch giả định cho tương lai nữa là Tàu. Tàu tuy bị gọi là một trong tứ cường nhưng mà sự bỏ lãnh khinh miệt với sự dè dặt sự đề phòng càng ngày càng phải tăng. Cái hình thế nước Tàu phóng trông ra tương lai, 20 năm sau 1944 chẳng hay ho gì. Những dã tâm của Tưởng Giới Thạch biểu hiện từ trong ra đến ngoài rất đáng kinh khủng cho toàn nhân loại. Những vấn đề Tàu yêu cầu chiếm lĩnh Việt và Hàn ở Washington và yêu cầu các quyền lợi chính trị với kinh tế các phía có Hoa Kiều (nhất là Nam Dương) chưa đủ để cảnh tỉnh Anh, Mỹ hay sao?"²¹ "Tàu trên nguyên tắc đã đứng ra làm công địch của Thái Bình Dương rồi, bất tất luận nhiều."²²*

Những gì LĐA cảnh báo về hiểm họa Đại Hán 70 năm trước hầu như không một ai trên thế giới cũng như tại Việt Nam lúc đó quan tâm, kể cả những nhà lãnh đạo chính trị của các đảng phái quốc gia Việt Nam lúc đó còn trông đợi sự hỗ trợ của Trung Hoa Dân quốc. Đảng CSVN tất nhiên không những không quan tâm mà còn coi Trung cộng, cùng với Liên Xô, là đàn anh trong sách lược quốc tế nhằm cộng sản hóa Việt Nam, Đông Nam Á (ĐNÁ) và toàn thế giới. Ngày nay khi đảng CSVN, với sự hậu thuẫn tích cực của Liên Xô và Trung cộng, thành công trong việc nắm độc quyền lãnh đạo đất nước thì cũng là lúc đất nước ta bị Trung cộng xâm lấn cả trong đất liền và ngoài biển đảo. Trung cộng, qua sự tiếp tay vô tình hay hữu ý của ban

¹⁹ Nine-Dash Line: https://en.wikipedia.org/wiki/Nine-Dash_Line

²⁰ *Chu Tri Lục 3*, sđd, tr. 28.

²¹ Xuân Thu, *Chiến Hậu*, tr. 73.

²² *Chu Tri Lục 3*, sđd, tr. 32.

lãnh đạo CSVN, đang ngày càng uy hiếp và khuynh đảo nghiêm trọng tình hình Việt Nam, từ chính trị đến kinh tế, văn hóa và xã hội. Nguy cơ bành trướng Đại Hán mới không chỉ còn là một cảnh báo mà đang trở thành hiện thực, cả với Việt Nam, ĐNÁ và toàn Thái Bình Dương. Trung quốc đã trở thành kẻ địch của Thái Bình Dương như LĐA đã tiên liệu cách đây hơn 70 năm. Những hành động bành trướng của Trung cộng đã quá rõ ràng khiến TT Hoa Kỳ Donald Trump, trong lần thăm viếng Việt Nam mới đây đã phải công bố tầm nhìn Ấn Độ-Thái Bình Dương.²³

Dù có nhãn quan thế giới và nhân loại, Lý Đông A đưa ra chủ nghĩa Duy Dân trước hết là vì dân tộc Việt. Vào đầu thập niên 1940, nước Việt bước vào một giai đoạn lịch sử chia rẽ đầy tang tóc. Mười năm kháng chiến chống Pháp dưới độc quyền lãnh đạo của đảng cộng sản, hai mươi năm nội chiến Bắc Nam dưới ảnh hưởng của tranh chấp quốc tế, lòng người ly tán, non sông tan nát vì bom đạn. Năm 1975 hòa bình thống nhất đến chỉ để mở ra một giai đoạn gần 50 năm tiếp tục hận thù, chia rẽ và suy thoái dưới chế độ cộng sản.

Sự chia rẽ trong nội bộ dân tộc thực ra đã bắt đầu từ cuối thập niên 1930 đầu thập niên 1940 khi những nhà yêu nước Việt Nam tiếp cận với các trào lưu tư tưởng chính trị thế giới. Trước sự chia rẽ trong hàng ngũ cách mạng dân tộc thành hai phe duy tâm và duy vật, cụ Phan Bội Châu, lãnh tụ phong trào yêu nước lúc đó ở Hoa Nam, đã đưa ra một nhận định đầy viễn kiến và sáng suốt: “*Dân chẳng duy tâm, dân chẳng duy vật, dân chỉ duy dân*”²⁴.

Chính nhận định mang tính chỉ đạo này và phong trào yêu nước lúc đó ở Hoa Nam, mở đường cho Lý Đông A đưa ra chủ nghĩa Duy Dân. Nó cũng đã giúp những nhà cách mạng quốc gia tại Hoa Nam chấp nhận nguyên tắc chung “*một chủ nghĩa, một chỉ huy, một tổ chức... Một chủ nghĩa: Duy Dân chủ nghĩa của P. B. Châu (đổi mới)... Nội dung chủ nghĩa đại khái đã giống nhau còn tên thì nên lấy tên Duy Dân vì đúng và gọn nhất. Ở ngoài này huấn luyện toàn thể đã lấy tên Duy Dân. Vậy sinh hoạt Quân binh và Dân tộc sống còn của Đ.V.Q.D.Đ v.v... bắt đầu từ nay đổi ra Duy Dân chủ nghĩa. Vậy: TRONG CŨNG NHƯ NGOÀI LẤY DUY DÂN CHỦ NGHĨA LÀM CĂN BẢN LÝ TƯỞNG VÀ THỰC HÀNH NGAY VIỆC NHẤT NGUYÊN HOÁ VỀ LÝ TƯỞNG NÀY. TỰI CỘNG SẢN MUÔN MẶT NHƯNG CHUNG QUY VẪN LÀ CỘNG SẢN, THÌ CHÚNG MÌNH CŨNG MUÔN MẶT NHƯNG CHUNG QUY VẪN LÀ TỰI DUY DÂN. Ngoài này dựng Duy Dân Học Xã để nghiên cứu, thảo sách và gửi về, trong*

²³ Remarks by President Trump at APEC CEO Summit | Da Nang, Vietnam, November 10, 2018: <https://www.whitehouse.gov/briefings-statements/remarks-president-trump-apec-ceo-summit-da-nang-vietnam/>

ấy cũng lập Duy Dân Học Xã..."²⁵. Rất tiếc là khi Việt Minh cướp chính quyền đưa ra chiêu bài "liên hiệp, đoàn kết", nhiều lãnh tụ quốc gia đã bị CS lừa gạt, quên mất lời ước nguyện đó, dẫn đến chia rẽ và bị tiêu diệt.

Trước tình hình mới của đất nước, Lý Đông A nhận định rằng mọi người Việt yêu nước cần tìm cho mình và cho dân tộc một đường sống xứng đáng Việt: "*Người Việt dù thuộc tầng lớp nào, nghề nghiệp nào, tôn giáo nào, trong thời đại này, đứng trước tình thế hiện nay không ai có thể xao lãng được công việc cần cấp mà cũng là hợp điều nhất là tìm lấy một Đường Sống Việt cho vững vàng chân thật*"²⁶. Trong viễn cảnh hậu chiến, năm 1945, Lý Đông A đã có tác phẩm *Vấn Đề Việt Nam*, trong đó ông kêu gọi những người Việt yêu nước hãy cảnh giác trước nguy cơ nước Việt bị quốc tế hóa, người Việt bị chia rẽ, bị mất quyền tự quyết dân tộc. Ông bác bỏ các thứ chủ trương coi Việt Nam là một bộ phận lệ thuộc vào chính sách của bất cứ một cường quốc nào. Trước hết, theo ông, ngay cái tên Việt Nam cũng không xứng đáng với lịch sử dân tộc. Việt Nam hàm nghĩa chỉ là một tỉnh của Trung quốc. Nó do vua Tàu đặt cho vua Gia Long, vì "*Cái tên ấy còn để tự hãm mình vào một cách trực tiếp với mấy huyện VIỆT BẮC, VIỆT ĐÔNG và VIỆT TÂY. Cái tên ấy - VIỆT NAM - tự chối bỏ hết tư cách độc lập của mình... Việt Nam là Tàu*"²⁷. Những gì đang xảy ra ngày hôm nay cho thấy lời cảnh giác này thật chính xác. Ban lãnh đạo cộng sản Hà Nội đang tự đặt mình dưới sự chỉ đạo và chi phối của chính quyền bành trướng Đại Hán mới Bắc Kinh, mất đi sự độc lập cả chính trị và văn hóa.

Trong bài viết trên, Lý Đông A cũng bác bỏ các mưu toan tạo ra một nước Việt thuộc ảnh hưởng của Pháp (mà ông gọi là F. Việt Nam), hay ảnh hưởng của Nhật (J. Việt Nam), và cả ảnh hưởng của quốc tế, của "*Quốc tế công quản hay Đồng minh công quản*" (một I. Việt Nam). Ngay khi thế chiến II vừa chấm dứt, ông đã kêu gọi: "*Bỏ I. với NAM, trở lại chỉ còn VIỆT độc lập siêu nhiên và thuần túy... Người VIỆT đau đớn ê chề chán rồi, không còn đất đâu để đề xướng chủng tộc đế quốc như lối Nazi, Phát xít hay Đại đồng. Người VIỆT cũng không thể đề xướng một Dân tộc Chủ nghĩa nhỏ hẹp nào bằng sự chia sẻ lối tằm thực bên ngoài và rút xương bên trong, sẽ làm tiêu diệt mình hẳn... Người VIỆT cũng không thể đề ra một chương trình Quốc tế*

²⁵ Ký Trình - <https://thangnghia.org/ly-dong-a/ky-trinh-word/>

²⁶ Lý Đông A, *Đường Sống Việt*, tr. 2.

<https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2018/03/duongsongviet-versionlayoutednov2016.pdf>

²⁷ Lý Đông A, *Vấn Đề Việt Nam*, tr. 2.

<https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2019/02/vandevietnam-version-layouted-feb2018.pdf>

Cộng sản hay Thế giới Cộng hoà được... Chúng ta không phải là VIỆT NAM, nó là Tàu, Nhật, Quốc tế công quản. Chúng ta là VIỆT có sức sống bằng nguồn tinh thức muôn ngàn năm. Chúng ta là VIỆT VẠN THẮNG."²⁸ Lập trường dân tộc chân chính đó ngày nay vẫn còn là lời cảnh giác nghiêm khắc cho giới ưu tú văn hóa, chính trị của nước ta. Những gì xảy ra cho đất nước chúng ta từ thập niên 1950 đến nay cũng cho thấy nước Việt chưa thoát khỏi sự chia rẽ và tranh chấp trong gọng kìm của các thế lực quốc tế vẫn âm mưu chi phối vận mệnh dân tộc ta. Ý thức Việt "siêu nhiên độc lập", Việt Vạn Thắng như LĐA đề ra vẫn phải là một chủ trương thiết thực và cấp bách trước tình hình đất nước trong bối cảnh khu vực và Thái Bình Dương hiện nay. Chỉ có được lập trường dân tộc vững chắc mới hội nhập quốc tế được thành công mà không bị quốc tế xâm xé.

Trong bối cảnh quốc tế hóa đó, ngay khi Việt Minh vừa lên cầm quyền, Lý Đông A đã viết: *"Cho nên đến ngày nay dưới quyền thống trị của Việt Minh (Quốc Tế Cộng sản), nước ta ở trong một tình thế mông lung dưới sự uy hiếp và dày xéo của các cường quốc, có khác gì mang chữ I (International) thay thế vào chữ J (Japonnais) không?"*²⁹. Nước ta đã thực sự ở "dưới sự uy hiếp và dày xéo của các cường quốc" kể từ đó đến nay. Hơn thế nữa, Lý Đông A còn cảnh báo gay gắt về nguy cơ nước Việt bị diệt vong trước âm mưu Đại Hán mới.

Ngoài những viễn kiến văn hóa, kinh tế, chính trị trên đây, Tiên sinh Lý Đông A còn đưa ra đường lối và phương thức kiến thiết nước Việt mới với mục tiêu xây dựng một nền văn minh mới mà ông gọi là Văn Minh Nhân Chủ. Trong kế hoạch kiến thiết của ông, có 3 điểm chúng tôi cho là đáng chú ý.

Một là về thời gian. LĐA đưa ra hai thời điểm: 1950 và 2000. Theo ông từ 1950 trở đi mở ra một thời kỳ mới cho dân tộc Việt và cho thế giới. Về thế giới ông cho rằng sẽ diễn ra *"thời kỳ hướng tâm với một chế độ thế giới mới từ 1950 trở đi."* Đó là bắt đầu xu thế hướng trở về lại quyền lợi của mỗi dân tộc. Ngay trong khối quốc tế cộng sản, LĐA từ 1943 đã cho rằng *"Ai bảo Tô Liên (Liên Xô) là Tổ quốc của toàn vô sản thế giới? ... Vô sản Anh vì Anh, vô sản Mỹ vì Mỹ, Đức vì Đức, Nga vì Nga, Tàu vì Tàu, Nhật vì Nhật trong cuộc quyết thắng của vận mạng giống nòi với cuộc đánh bạc máu sắt ngày nay... Các cộng sản đảng các nước từ bao năm nay mỗi ngày mỗi xu hướng vào*

²⁸ LĐA, *Văn Đề Việt Nam*, tr. 4-6.

²⁹ LĐA, *Đại Việt Mô (Tốc giảng)*, tr. 7.

<https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2018/02/daivietmotocgiang-dnhxahieudinhhvl-phuchu1.pdf>

cách vận động bằng hình thái dân tộc càng được chứng nhận".³³ Dù phải đến cuối thập niên 1980 Liên Xô mới sụp đổ, khối quốc tế cộng sản mới thật sự tan vỡ, nhưng xu thế "hướng tâm vận động", tức là mỗi dân tộc hướng về quyền lợi dân tộc, chối bỏ các hình thái quốc tế giả hiệu, là xu thế bắt buộc.

Nhưng tại sao lại là năm 1950? Phong trào giải thực thời kỳ hậu thế chiến II, trong các thập niên 1950, 1960, đã mở đường cho sự ra đời khối các quốc gia nhỏ yếu nhưng muốn giữa độc lập và muốn tạo khối thứ ba, giữ trung lập giữa hai khối CS và tư bản. Đồng thời sự thành lập các tổ chức khu vực lại tạo nên hình thái thế giới mới. "*Từ năm 1950 đến 2000 quyết định lộ tuyến quốc gia ở trong đời sống quốc tế.*" Riêng với dân tộc Việt, ông nói lập trường dân tộc từ 1950 trở đi phải là "*một lập trường chung của các dân tộc nhỏ yếu Đại Nam Hải*" vì các dân tộc ở Đông Nam Á sẽ có chung một số phận. Chính sách bành trướng của Bắc Kinh hiện nay vừa là một thách thức vừa là một cơ hội chung cho các nước trong vùng ĐNÁ.

Nhìn lại diễn tiến của các sự kiện chính trị khu vực và thế giới, chúng ta thấy có 2 sự kiện xảy ra với mốc thời gian 1950. Một là Trung Hoa được đặt dưới sự cai trị của đảng CS sau khi phe Trung Hoa Dân Quốc thất bại, phải bỏ chạy sang Đài Loan năm 1949. Đây là sự kiện quan trọng làm đảo lộn cán cân quyền lực tại Việt Nam và vùng Đông Nam Á từ đó đến nay. Hai là năm 1950 Trung cộng xua quân chiếm đóng Tây Tạng, dẫn đến tranh chấp với Ấn Độ. Sau nhiều năm thương thuyết, hai nước chấp thuận năm nguyên tắc sống chung hòa bình. Từ đó, trong thập niên 1950, ra đời "thế giới thứ ba" và Khối Phi Liên Kết, gồm các quốc gia nhỏ yếu hay đang phát triển muốn giữ vị thế độc lập với hai khối tư bản và cộng sản. Các quốc gia này cũng chấp nhận năm nguyên tắc sống chung hòa bình³⁰. Trong hai thập niên 1950, 1960, nước Việt chúng ta trở thành chiến địa cho sự tương tranh quốc tế, cho đến nay vẫn chưa thật sự thoát ra được.

Về thời điểm 2000, LĐA là người Việt duy nhất vào thập niên 1940 nêu ra thời điểm này. Ông nêu ra năm 2000 như năm mở đầu một thời đại mới cho nước Việt, so sánh với thời đại hưng thịnh Đại Việt 1000 Lý, Trần. Lý Đông A cho rằng mỗi dân tộc có chu kỳ hưng thịnh riêng, dân tộc Việt có chu kỳ 500 năm hưng thịnh, 500 năm suy thoái. Từ nhận định này ông cho rằng năm

³⁰ History and Evolution of Non-Align Movement: <http://mea.gov.in/in-focus-article.htm?20349/History+and+Evolution+of+NonAligned+Movement>

Bandung Conference 1955.

<https://history.state.gov/milestones/1953-1960/bandung-conf>

2000 mở ra thời đại hưng thịnh mới 500 năm cho dân tộc, sau 500 năm suy thoái từ Hậu Lê đến nay.³¹

Trong tiểu luận viết về Thế Hệ, lấy năm 1940 làm mốc ông cho rằng sẽ có 4 thế hệ sắp tới, cho đến 2000, đưa nước Việt vào thời đại phục hưng 2000. Thế hệ 1940, ở vào tuổi 16 đến 30 lúc đó "*chỉ là những nút chuẩn bị và liên lạc... khơi mở đường đi cho giống nòi*". Nhưng "*chủ nhân chân chính của văn minh Vạn Thắng mới của Việt là những con em chúng ta 16 tuổi trở về. Họ sẽ đứng lên oanh liệt và chỉ huy sáng suốt được lịch sử dân tộc về tương lai.*"³² Nhưng để thực hiện được cuộc phục hưng và phục hoạt mới này thế hệ 2000 phải phản tỉnh và có sáng tạo.

Phản tỉnh và sáng tạo là khởi đầu cho quan điểm của LĐA về kiến thiết vì theo LĐA "*Văn minh cũ đã hoàn toàn diệt vong. Nòi giống VIỆT còn máu mủ và người.*" Ông cho rằng dân tộc ta luôn giữ được độc lập chính trị, nhưng chưa có độc lập văn hóa. Theo ông, một trăm năm tiếp cận văn minh Tây phương, dân tộc ta đã đi từ kháng cự tiến sang thỏa hiệp, tiếp thu và dung hòa. Nay đã đến lúc phải phản tỉnh và sáng tạo mới giữ được độc lập chân chính và phục hưng. Phản tỉnh theo ông là "*đem hấp thụ với đồng hóa về cơ sở của dân tộc cho thông qua dân tộc hình thái, lấy dân tộc làm lý tưởng, mục đích, phương pháp và thủ đoạn để mà sáng tạo một văn minh.*"³³ Phản tỉnh phải đến cả từ thượng tầng trí thức đến đáy tầng 98% dân chúng. Sáng tạo phải dẫn đến một nền văn hóa mới, để xây dựng một nền văn minh mới cho nước Việt và cho thế giới.

Từ nhận định đó, LĐA đưa ra chủ nghĩa Duy Dân nhằm xây dựng một nền văn hóa độc lập cho dân tộc nhưng tổng hợp được tinh hoa của những làn sóng văn hóa đông-tây kim cổ tràn vào nước ta kể từ khi lập quốc đến khi bị Pháp đô hộ. Tiên sinh nêu rõ 7 mục đích khi đề ra chủ nghĩa Duy Dân, trong đó có 4 mục tiêu cho nòi giống Việt: "*1. Ổn định nhân đạo cho nhân loại, 2. Giác ngộ toàn thể nhân loại, 3. Cứu vớt nòi giống Việt, 4. Phục hưng lại nòi giống Việt đã điêu linh, 5. Lập một nền văn hoá cho nước Việt, 6. Lập một sinh mệnh thể hệ cho nòi Việt. 7. Cứu vớt tất cả những nòi giống nhỏ yếu khác.*"³⁴

Những gì LĐA đưa ra trong "*Việt Duy Dân Quốc Sách Thảo Án Toàn Pho*" có còn thích hợp với bối cảnh mới của Việt Nam, khu vực ĐNÁ, thế giới và

³¹ *Chu Tri Lục 3*, sđd, tr. 35.

³² Tiểu Luận Thăng Nghĩa. *Thế Hệ*, tr. 11.

³³ *Thế Hệ*, tr. 11.

³⁴ *Mở Quyển*, tr. 2.

nhân loại trong thế kỷ 21 hay không? Trước hết, chính Lý Tiên sinh đã đề ra một nguyên tắc chỉ đạo: kiến thiết nước Việt không thể tách rời khỏi sự tiến hóa chung của nhân loại và thời đại: “*một văn minh chân chính ngày nay phải đứng trên Nhất Tính Nhân Loại để phát triển Đặc Tính Dân Tộc.*”³⁵ Trong mối quan hệ khăng khít giữa dân tộc và nhân loại đó, những vấn đề của nhân loại và thời đại trong thế kỷ 21 cũng chính là những vấn đề mà dân tộc Việt chúng ta phải giải quyết để phát triển và phục hưng.

Nhân loại đã đạt được những tiến bộ vượt bậc sau các cuộc cách mạng kỹ thuật và công nghiệp trong hơn 200 năm nay. Nhưng cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật vi điện tử (nano-technology) đang diễn ra, với thời đại của các trí tuệ thông minh nhân tạo (AI), những chương trình điều khiển tự động (algorithms) không những vượt tầm điều khiển của con người mà còn có thể kiểm soát lại chính con người. Những tiến bộ này có nguy cơ đẩy “loài người khôn ngoan” hiện nay, Homo Sapiens, sang một bước ngoặt chưa từng có, tạo ra một loài người mới, Homo Deus, khiến những quan điểm về bản chất và giá trị của con người bị đảo lộn hoàn toàn³⁶. Nhà vật lý học nổi tiếng Stephen Hawking cũng đã cảnh báo nguy cơ loài người có thể bị hủy diệt bởi các thiết bị thông minh nhân tạo³⁷.

Những tiến bộ đó là một thách đố to lớn cho loài người trong nhiều thập niên tới. Trước nguy cơ đó, những dự kiến của LĐA về một thời đại văn minh mới trong thế kỷ 21 có còn thích hợp nữa không? Trong dự kiến của LĐA, sau thời kỳ *nhân đạo tăng tiến* hiện nay, con người sẽ tiến lên thời kỳ “*nhân đạo ổn định*”, xây dựng được một cuộc sống với mối quan hệ hài hòa và hỗ tương giữa tự nhiên, con người và xã hội, trong đó con người thật sự “*lập tâm cho trời đất, lập mệnh cho nhân sinh, kế vãng khai lai*”, xây dựng một nền văn minh nhân chủ³⁸. Trong kế hoạch kiến thiết LĐA còn đưa ra những chủ trương khá mới mẻ mà ông tin rằng sẽ phù hợp với thời đại mới, từ *kinh tế bình sản* tới thể chế chính trị *dân chủ toàn dân và trực tiếp*, từ việc ra đời các tổ chức khu vực đến xây dựng một cộng đồng nhân loại toàn cầu. Một dự kế như thế có quá lạc quan và có thể thực hiện được không trong một thế

³⁵ *Nền Triết Học Chính Thống*, tr. 4.

<https://thangnghiadotorg.files.wordpress.com/2019/01/nentriethocchinhthong-version-layouted-dec2016-hvl-1.pdf>

³⁶ Yuval Noah Harari. *Homo Deus. A Brief History of Tomorrow*. New York, 2017.

³⁷ “Stephen Hawking warns artificial intelligence could end mankind”. BBC, December 2, 2014. <http://www.bbc.com/news/technology-30290540>

³⁸ Chu Tri Lục 7, “*Chín Chỉ Nam Nhân Chủ*”, tr. 68-72.

giới mà hôm nay vẫn còn nhiều bất ổn và độc đoán, trong khi nguy cơ tiến bộ khoa học kỹ thuật vượt tầm kiểm soát của loài người?

Để trả lời được vấn nạn này đòi hỏi nhiều công sức của nhiều con người. Theo dõi những nghiên cứu trong những năm gần đây trong cả ba ngành khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn, chúng ta thấy xuất hiện những quan điểm và giải pháp theo hướng mà LĐA đã đề ra. Như nhà khoa học vật lý vi lượng tử Fritjof Capra đã xác nhận ông khám phá thấy thực tại đời sống con người không phải chỉ được quyết định bởi một yếu tố, mà có ba yếu tố luôn cùng tồn tại, đó là: sinh học (biological), tâm trí (mental) và xã hội³⁹. Ba yếu tố này tương tác và quân bình phát triển, thiên lệch một yếu tố nào đều tác hại đến đời sống của con người. Đây chính là điều mà LĐA nói đến như là một *căn bản nghĩa*, bao gồm ba phạm trù tương tác là *tự nhiên, tư tưởng và xã hội*, trong đó tư tưởng là đại biểu của đời sống thực của con người. Nhờ mối quan hệ hỗ tương này mà đời sống con người luôn sinh động, uyển chuyển, vừa thích nghi vừa chủ động, luôn tu chỉnh tự nhiên để sinh tồn và tiến hóa. Với ba yếu tố cùng tồn tại và cùng tác động mọi mặt trong đời sống con người, từ cá nhân đến quốc gia và nhân loại, từ vật chất (kinh tế) đến tinh thần (văn hóa) và tổ chức quản trị xã hội (chính trị) đều cần được luôn luôn tu sửa và điều chỉnh cho tiến bộ hơn theo chiều hướng thượng.

Nhiều nhà nghiên cứu trong lãnh vực chính trị và kinh tế gần đây cũng đưa ra những nhận định là hệ thống chính trị và kinh tế tiến triển hơn 200 năm qua đến nay đã lỗi thời, cần được tu chỉnh cho phù hợp thời đại mới, nếu không những thành quả đã đạt được sẽ suy vong⁴⁰. Thời đại phát triển mới của nhân loại trong thế kỷ 21 và các thế kỷ kế tiếp chỉ mới bắt đầu, đang đưa ra nhiều thách thức mới cần được vượt qua. Những đề nghị của LĐA từ thập niên 1940 của thế kỷ trước, với nhiều sáng tạo trong tầm nhìn vươn ra thế giới và nhân loại của thế kỷ 21, chắc chắn cung cấp cho thế hệ Việt 2000 những gợi ý đáng được quan tâm nghiên cứu trên con đường phục hưng dân tộc và hòa nhập vào với giòng tiến hóa chung của toàn nhân loại./.

Nhiên Hòa

³⁹ Fritjof Capra. *The Tao of Physics*. Boston, 2010, tr. 7.

⁴⁰ "Is Democracy Dying? A Global Report", *Foreign Affairs*, May-June 2018.

Thomas Piketty. *Capital in the Twenty-First Century*. Harvard University Press, 2014.